

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NGHỊ ĐỊNH

**VỀ “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”
về văn học, nghệ thuật**

Nghị định số 90/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học nghệ thuật, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2014, được sửa đổi, bổ sung bởi:

Nghị định số 133/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học nghệ thuật, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2018,

Nghị định số 11/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có quy định thủ tục hành chính liên quan đến yêu cầu nộp bản sao giấy tờ có công chứng, chứng thực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 3 năm 2019.

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch,

Chính phủ ban hành Nghị định về “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật¹.

¹ Nghị định số 133/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học nghệ thuật, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2018, có căn cứ ban hành như sau:

“Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch,

Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật.”

Nghị định số 11/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có quy định thủ tục hành chính liên quan đến yêu cầu nộp bản sao giấy tờ có công chứng, chứng thực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 3 năm 2019 có căn cứ ban hành như sau:

“Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định đối tượng, tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị định này áp dụng đối với:

1. Tác giả, đồng tác giả (sau đây gọi là tác giả) là công dân Việt Nam, người nước ngoài có tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình, cụm công trình (sau đây gọi là tác phẩm, công trình) văn học, nghệ thuật đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại các Điều 8, 9 và 10 của Nghị định này, thuộc các chuyên ngành sau đây được đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” “Giải thưởng Nhà nước”:

a) Âm nhạc: Tác phẩm thuộc các thể loại âm nhạc; công trình nghiên cứu, lý luận, phê bình về âm nhạc;

b) Điện ảnh: Tác phẩm thuộc các loại hình điện ảnh (phim truyện, phim tài liệu, phim khoa học, phim hoạt hình, phim truyện truyền hình); công trình nghiên cứu, lý luận phê bình về điện ảnh; kịch bản được dựng thành phim và được công chiếu;

c) Kiến trúc: Công trình kiến trúc được xây dựng; công trình nghiên cứu, lý luận, phê bình về kiến trúc; quy hoạch đô thị được phê duyệt, triển khai;

d) Múa: Tác phẩm thuộc các loại hình múa (vở múa, kịch múa, các thể loại múa độc lập); công trình nghiên cứu, lý luận, phê bình về múa; kịch bản múa được dàn dựng và công diễn;

đ) Mỹ thuật: Tác phẩm thuộc các loại hình mỹ thuật (hội họa, đồ họa, điêu khắc, mỹ thuật ứng dụng, nghệ thuật trang trí, tượng đài, tranh hoành tráng); công trình nghiên cứu, lý luận, phê bình về mỹ thuật;

e) Nhiếp ảnh: Tác phẩm nhiếp ảnh; công trình nghiên cứu, lý luận, phê bình về nhiếp ảnh;

g) Sân khấu: Tác phẩm thuộc các loại hình sân khấu; công trình nghiên cứu, lý luận, phê bình về sân khấu; kịch bản sân khấu được dàn dựng và công diễn;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có quy định thủ tục hành chính liên quan đến yêu cầu nộp bản sao giấy tờ có công chứng, chứng thực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.”

h) Văn học: Tác phẩm thuộc các thể loại văn học; công trình nghiên cứu, lý luận, phê bình về văn học;

i) Văn nghệ dân gian: Tác phẩm, công trình sưu tầm, công trình nghiên cứu, lý luận, phê bình về văn học, nghệ thuật dân gian.

2. Tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Tác phẩm văn học, nghệ thuật là sản phẩm sáng tạo trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật được thể hiện bằng bất kỳ phương tiện hay hình thức nào.

2. Công trình văn học, nghệ thuật là sản phẩm của hoạt động sáng tạo trong lĩnh vực nghiên cứu, lý luận, phê bình, sưu tầm về văn học, nghệ thuật.

3. Cụm tác phẩm văn học, nghệ thuật là tập hợp các tác phẩm thuộc một chuyên ngành văn học, nghệ thuật của một tác giả hoặc đồng tác giả.

4. Cụm công trình văn học, nghệ thuật là tập hợp các công trình thuộc một chuyên ngành văn học, nghệ thuật của một tác giả hoặc đồng tác giả.

5. Tác giả là người trực tiếp sáng tạo ra tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình, cụm công trình văn học, nghệ thuật.

6. Đồng tác giả là từ hai người trở lên cùng trực tiếp sáng tạo ra tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình, cụm công trình văn học, nghệ thuật.

Điều 4. Nguyên tắc xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật

1. Việc xét tặng được thực hiện trên cơ sở tự nguyện;

2. Việc tổ chức xét tặng phải bảo đảm khách quan, công bằng, chính xác và công khai;

3. Một tác phẩm, công trình văn học, nghệ thuật của tác giả chỉ được đề nghị xét tặng về một chuyên ngành văn học, nghệ thuật;

4. Tác phẩm, công trình văn học, nghệ thuật của tác giả đã được tặng “Giải thưởng Nhà nước” thì không được kết hợp với tác phẩm, công trình văn học, nghệ thuật khác để đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”.

Điều 5. Thẩm quyền tổ chức xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật

1. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì tổ chức việc xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật.

2. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Kế hoạch xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật (sau đây gọi là Kế hoạch) trước mỗi đợt xét tặng.

Điều 6. Quyền lợi và nghĩa vụ của tác giả có tác phẩm, công trình văn học, nghệ thuật được tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật

1. Tác giả có tác phẩm, công trình văn học, nghệ thuật được Chủ tịch nước tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”; được tặng Bằng Chứng nhận “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật; được hưởng các quyền lợi và thực hiện nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

2. Tiền thưởng cho tác giả có tác phẩm, công trình được tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật được thực hiện như sau:

a) “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật: 270 lần mức lương cơ sở tại thời điểm quyết định tặng Giải thưởng;

b) “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật: 170 lần mức lương cơ sở tại thời điểm quyết định tặng Giải thưởng.

Điều 7. Kinh phí tổ chức xét tặng và tiền thưởng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật

1. Kinh phí tổ chức xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật sử dụng để chi cho các hoạt động sau đây:

a) Xây dựng, triển khai Kế hoạch xét tặng Giải thưởng tại Hội đồng các cấp;

b) Trả thù lao cho các thành viên Hội đồng các cấp, thư ký và việc thẩm định hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng;

c) Họp Hội đồng các cấp;

d) Công bố thông tin về kết quả xét tặng của Hội đồng các cấp trên các phương tiện thông tin đại chúng để lấy ý kiến nhân dân;

đ) Họp báo công bố kết quả của Hội đồng các cấp;

e) Tổ chức Lễ trao tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật;

g) Các hoạt động khác theo quy định của pháp luật.

Mức chi cụ thể được thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Kinh phí tổ chức xét tặng và tiền thưởng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật được quy định như sau:

a) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm bố trí kinh phí cho các hoạt động tổ chức xét tặng của Hội đồng cấp cơ sở do Chủ tịch Hội Văn học,

nghệ thuật chuyên ngành Trung ương thành lập; Hội đồng chuyên ngành cấp Nhà nước và Hội đồng cấp Nhà nước; tổ chức lễ trao tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật và các chi phí liên quan khác theo quy định của pháp luật;

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm bố trí kinh phí cho các hoạt động xét tặng của Hội đồng cấp cơ sở tại địa phương mình;

c) Tiền thưởng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật được bố trí trong kinh phí của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo quy định của pháp luật.

Chương II

ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG “GIẢI THƯỞNG HỒ CHÍ MINH”, “GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC” VỀ VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT

Điều 8. Điều kiện xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật²

1. Tác giả có tác phẩm, công trình văn học, nghệ thuật được xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” phải trung thành với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; Chấp hành tốt pháp luật Việt Nam.

2. Tác phẩm, công trình văn học, nghệ thuật xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

a) Đã được công bố, sử dụng dưới các hình thức xuất bản, kiến trúc, triển lãm, sân khấu, điện ảnh, phát thanh, truyền hình, giảng dạy, đĩa hát và các hình thức khác kể từ ngày thành lập nước Việt Nam dân chủ cộng hòa (nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam) mừng 2 tháng 9 năm 1945. Thời gian công bố tối thiểu là 05 năm đối với “Giải thưởng Hồ Chí Minh” và 03 năm đối với “Giải thưởng Nhà nước” tính đến thời điểm nộp hồ sơ tại cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quản lý về lĩnh vực văn hoá, nghệ thuật hoặc Hội Văn học, nghệ thuật chuyên ngành Trung ương;

b) Không có tranh chấp về quyền tác giả kể từ thời điểm được công bố.

Điều 9. Tiêu chuẩn xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật³

² Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 1 của Nghị định số 133/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học nghệ thuật, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2018.

Tác giả được xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” phải có tác phẩm, công trình văn học, nghệ thuật đáp ứng các tiêu chuẩn sau đây:

1. Đối với những tác phẩm, công trình được công bố, sử dụng từ năm 1993 trở về trước:

a) Có tác dụng to lớn phục vụ sự nghiệp cách mạng, có ảnh hưởng rộng lớn và lâu dài trong đời sống xã hội, góp phần quan trọng vào việc thay đổi nhận thức của nhân dân trong sự nghiệp phát triển văn học, nghệ thuật Việt Nam, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;

b) Có giá trị đặc biệt xuất sắc về văn học, nghệ thuật, về nội dung tư tưởng và hình thức nghệ thuật.

2. Đối với những tác phẩm, công trình được công bố, sử dụng sau năm 1993:

a) Có tác dụng to lớn phục vụ sự nghiệp cách mạng, có ảnh hưởng rộng lớn và lâu dài trong đời sống xã hội, góp phần quan trọng vào việc thay đổi nhận thức của nhân dân trong sự nghiệp phát triển văn học, nghệ thuật Việt Nam, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;

b) Có giá trị đặc biệt xuất sắc về văn học, nghệ thuật, về nội dung tư tưởng và hình thức nghệ thuật: Đã được tặng Giải Vàng, Giải A, Giải Nhất tại các cuộc thi, liên hoan chuyên nghiệp và triển lãm về văn học, nghệ thuật cấp quốc gia do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức hoặc Giải thưởng cao nhất của Hội Văn học, nghệ thuật chuyên ngành Trung ương thuộc lĩnh vực chuyên ngành hoặc được tặng giải cao nhất tại các cuộc thi, liên hoan chuyên nghiệp và triển lãm về văn học, nghệ thuật quốc tế có uy tín.

Điều 10. Tiêu chuẩn xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật⁴

Tác giả được xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” phải có tác phẩm, công trình văn học, nghệ thuật đáp ứng các tiêu chuẩn sau đây:

1. Đối với những tác phẩm, công trình được công bố, sử dụng từ năm 1993 trở về trước:

a) Có tác dụng tốt trong giáo dục, xây dựng con người mới, nâng cao trình độ thẩm mỹ của nhân dân, góp phần đáng kể vào việc thay đổi nhận thức

³ Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 1 của Nghị định số 133/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học nghệ thuật, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2018.

⁴ Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 1 của Nghị định số 133/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học nghệ thuật, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2018.

của nhân dân trong sự nghiệp phát triển văn học, nghệ thuật Việt Nam, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;

b) Có giá trị xuất sắc về văn học, nghệ thuật, về nội dung tư tưởng và hình thức nghệ thuật.

2. Đối với những tác phẩm, công trình được công bố, sử dụng sau năm 1993:

a) Có tác dụng tốt trong giáo dục, xây dựng con người mới, nâng cao trình độ thẩm mỹ của nhân dân, góp phần đáng kể vào việc thay đổi nhận thức của nhân dân trong sự nghiệp phát triển văn học, nghệ thuật Việt Nam, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;

b) Có giá trị xuất sắc về văn học, nghệ thuật, về nội dung tư tưởng và hình thức nghệ thuật: Đã được tặng Giải Nhất, Nhì, Ba (Giải A, B, C hoặc Giải Vàng, Bạc, Đồng) tại các cuộc thi, liên hoan chuyên nghiệp và triển lãm về văn học, nghệ thuật cấp quốc gia do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức hoặc được tặng Giải Nhất, Nhì, Ba (Giải A, B, C hoặc Giải Vàng, Bạc, Đồng) của Hội Văn học, nghệ thuật chuyên ngành Trung ương thuộc lĩnh vực chuyên ngành hoặc được tặng giải thưởng chính tại các cuộc thi, liên hoan chuyên nghiệp và triển lãm về văn học, nghệ thuật quốc tế có uy tín.

Chương III

THỦ TỤC XÉT TẶNG “GIẢI THƯỞNG HỒ CHÍ MINH”, “GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC” VỀ VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT

Điều 11. Thời gian xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật

“Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật được xét tặng và công bố 05 năm một lần, vào dịp kỷ niệm ngày Quốc khánh 2 tháng 9.

Điều 12. Quy trình xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật

Việc xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật được thực hiện qua 3 cấp Hội đồng như sau:

1. Hội đồng cấp cơ sở tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là cấp tỉnh) do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thành lập hoặc tại Hội Văn học, nghệ thuật chuyên ngành Trung ương do Chủ tịch Hội Văn học, nghệ thuật chuyên ngành Trung ương thành lập.

2. Hội đồng chuyên ngành cấp Nhà nước do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành lập theo từng lĩnh vực nghệ thuật: Âm nhạc, Điện ảnh, Kiến trúc, Múa, Mỹ thuật, Nhiếp ảnh, Sân khấu, Văn học, Văn nghệ dân gian.

3. Hội đồng cấp Nhà nước do Thủ tướng Chính phủ thành lập theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 13. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng các cấp

1. Hội đồng được thành lập theo từng đợt xét tặng và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

2. Tác giả có tác phẩm, công trình đang đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật không tham gia các cấp Hội đồng.

3. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc dân chủ, công khai và bỏ phiếu kín.

4.⁵ Hội đồng tổ chức phiên họp khi có mặt ít nhất 90% thành viên Hội đồng, trong đó có Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền.

5. Hội đồng xem xét, thảo luận về từng tác phẩm, công trình đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật theo các tiêu chuẩn quy định tại Điều 9 và Điều 10 của Nghị định này.

6. Hội đồng cấp trên chỉ nhận và xem xét các hồ sơ do Hội đồng cấp dưới trình theo thủ tục quy định tại các điều 15, 16 và 17 của Nghị định này.

Điều 14. Hồ sơ đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật

1. Hồ sơ đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật bao gồm:

a) Bản đăng ký tác phẩm, công trình văn học, nghệ thuật đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật theo mẫu số 1a và mẫu số 1b tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;

b) Bản sao, ảnh chụp tác phẩm, công trình đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” được in trên khổ giấy A4, kèm theo các thông tin cơ bản về năm, tháng được công bố; tóm tắt nội dung tác phẩm;

c)⁶ Quyết định tặng thưởng hoặc Giấy chứng nhận Giải thưởng đối với những tác phẩm, công trình quy định tại điểm b khoản 2 Điều 9 và điểm b

⁵ Khoản này được sửa đổi theo quy định tại khoản 4 Điều 1 của Nghị định số 133/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học nghệ thuật, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2018

⁶ Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 11/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có quy định thủ tục hành chính liên

khoản 2 Điều 10 của Nghị định này: Nộp bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu (trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp); nộp bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực (trường hợp nộp hồ sơ qua bưu điện)

d) Đối với tác phẩm, công trình văn học, nghệ thuật của tác giả là người nước ngoài mà hồ sơ sử dụng ngôn ngữ nước ngoài thì phải kèm theo bản dịch sang tiếng Việt có chứng thực;

e) Các tài liệu khác liên quan đến tác phẩm, công trình (nếu có).

2. Tác giả đăng ký tác phẩm, công trình văn học, nghệ thuật đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” hoặc “Giải thưởng Nhà nước” theo chuyên ngành gửi 01 bộ hồ sơ theo quy định tại Khoản 1 Điều này trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc Hội Văn học, nghệ thuật Trung ương trong trường hợp tác giả là hội viên theo thời gian quy định trong Kế hoạch.

Trường hợp tác giả đã mất thì người đại diện hợp pháp của tác giả hoặc Ban Chấp hành Hội Văn học, nghệ thuật nơi tác giả là hội viên, sau khi thống nhất với người đại diện hợp pháp của tác giả, đăng ký tác phẩm, công trình văn học, nghệ thuật đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” hoặc “Giải thưởng Nhà nước” theo quy định.

Điều 15. Thủ tục xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật tại Hội đồng cấp cơ sở

1.⁷ Hội đồng cấp cơ sở tại cấp tỉnh có từ 07 đến 09 thành viên, bao gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

b) Các Phó Chủ tịch Hội đồng gồm: Lãnh đạo cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quản lý về lĩnh vực văn hoá, nghệ thuật và Chủ tịch Hội Văn học, nghệ thuật tỉnh, thành phố.

c) Thành viên Hội đồng bao gồm: Đại diện một số cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp cấp tỉnh có liên quan tới lĩnh vực chuyên ngành; Chuyên gia; Tác giả đã được tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật thuộc chuyên ngành (nếu có).

Hội đồng sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực

quan đến yêu cầu nộp bản sao giấy tờ có công chứng, chứng thực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 3 năm 2019

⁷ Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 6 Điều 1 của Nghị định số 133/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học nghệ thuật, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2018

thuộc Trung ương quản lý về lĩnh vực văn hoá, nghệ thuật là cơ quan thường trực của Hội đồng. Hội đồng có Tổ thư ký do Chủ tịch Hội đồng thành lập.

2.⁸ Hội đồng cấp cơ sở tại các Hội Văn học, nghệ thuật chuyên ngành Trung ương có từ 07 đến 09 thành viên, bao gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch Hội Văn học, nghệ thuật chuyên ngành Trung ương;

b) Các Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó Chủ tịch Hội Văn học, nghệ thuật chuyên ngành Trung ương;

c) Thành viên Hội đồng bao gồm: Chuyên gia; Tác giả đã được tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật thuộc chuyên ngành.

Hội đồng sử dụng con dấu của Hội Văn học, nghệ thuật chuyên ngành Trung ương. Hội đồng có Tổ Thư ký do Chủ tịch Hội đồng thành lập.

3. Trách nhiệm của Hội đồng cấp cơ sở:

a) Xem xét, đánh giá hồ sơ đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật theo quy định;

b)⁹ Thông báo công khai kết quả xét tặng trong thời gian 10 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn xem xét, đánh giá hồ sơ;

c) Tiếp nhận, xử lý các kiến nghị trong thời gian 20 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn thông báo kết quả;

d)¹⁰ Hoàn thiện hồ sơ đủ điều kiện, tiêu chuẩn xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật; được ít nhất 80% tổng số thành viên Hội đồng có mặt tại cuộc họp bỏ phiếu đồng ý; gửi cơ quan thường trực của Hội đồng chuyên ngành cấp Nhà nước theo quy định.

4. Hội đồng cấp cơ sở gửi 01 bộ hồ sơ đến cơ quan thường trực của Hội đồng chuyên ngành cấp Nhà nước. Hồ sơ gồm:

a) Tờ trình đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật theo mẫu số 2a và mẫu số 2b tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;

⁸ Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 7 Điều 1 của Nghị định số 133/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học nghệ thuật, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2018.

⁹ Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 8 Điều 1 của Nghị định số 133/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học nghệ thuật, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2018.

¹⁰ Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 9 Điều 1 của Nghị định số 133/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học nghệ thuật, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2018.

b) Danh sách các tác phẩm, công trình đạt điều kiện, đủ tiêu chuẩn đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật theo mẫu số 3a và mẫu số 3b tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;

c) Biên bản họp Hội đồng xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật theo mẫu số 4a và mẫu số 4b tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;

d) Biên bản kiểm phiếu xét tặng tác phẩm, công trình đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật theo mẫu số 5a và mẫu số 5b tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;

đ) Báo cáo quá trình xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật của Hội đồng theo mẫu số 6a và mẫu số 6b tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;

e) Quyết định thành lập Hội đồng cấp cơ sở xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật;

g) Hồ sơ quy định tại Khoản 1 Điều 14 của Nghị định này.

Điều 16. Thủ tục xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật tại Hội đồng chuyên ngành cấp Nhà nước

1.¹¹ Hội đồng chuyên ngành cấp Nhà nước có từ 11 đến 15 thành viên, bao gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng là đại diện lãnh đạo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

b) Các Phó Chủ tịch Hội đồng là Vụ trưởng Vụ Thi đua, Khen thưởng, Cục trưởng Cục Điện ảnh hoặc Cục trưởng Cục Nghệ thuật biểu diễn hoặc Cục trưởng Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Chủ tịch Hội Văn học, nghệ thuật chuyên ngành Trung ương;

c) Thành viên Hội đồng bao gồm: Đại diện một số cơ quan liên quan; Chuyên gia; Tác giả đã được tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật thuộc chuyên ngành.

2. Hội đồng chuyên ngành cấp Nhà nước sử dụng con dấu của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Tùy theo từng chuyên ngành, Cục Điện ảnh hoặc Cục Nghệ thuật biểu diễn hoặc Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan thường trực của Hội đồng. Hội đồng có Tổ thư ký do Chủ tịch Hội đồng thành lập.

3. Trách nhiệm của Hội đồng chuyên ngành cấp Nhà nước:

¹¹ Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 10 Điều 1 của Nghị định số 133/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học nghệ thuật, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2018.

thuộc Trung ương quản lý về lĩnh vực văn hoá, nghệ thuật là cơ quan thường trực của Hội đồng. Hội đồng có Tổ thư ký do Chủ tịch Hội đồng thành lập.

2.⁸ Hội đồng cấp cơ sở tại các Hội Văn học, nghệ thuật chuyên ngành Trung ương có từ 07 đến 09 thành viên, bao gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch Hội Văn học, nghệ thuật chuyên ngành Trung ương;

b) Các Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó Chủ tịch Hội Văn học, nghệ thuật chuyên ngành Trung ương;

c) Thành viên Hội đồng bao gồm: Chuyên gia; Tác giả đã được tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật thuộc chuyên ngành.

Hội đồng sử dụng con dấu của Hội Văn học, nghệ thuật chuyên ngành Trung ương. Hội đồng có Tổ Thư ký do Chủ tịch Hội đồng thành lập.

3. Trách nhiệm của Hội đồng cấp cơ sở:

a) Xem xét, đánh giá hồ sơ đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật theo quy định;

b)⁹ Thông báo công khai kết quả xét tặng trong thời gian 10 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn xem xét, đánh giá hồ sơ;

c) Tiếp nhận, xử lý các kiến nghị trong thời gian 20 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn thông báo kết quả;

d)¹⁰ Hoàn thiện hồ sơ đủ điều kiện, tiêu chuẩn xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật; được ít nhất 80% tổng số thành viên Hội đồng có mặt tại cuộc họp bỏ phiếu đồng ý; gửi cơ quan thường trực của Hội đồng chuyên ngành cấp Nhà nước theo quy định.

4. Hội đồng cấp cơ sở gửi 01 bộ hồ sơ đến cơ quan thường trực của Hội đồng chuyên ngành cấp Nhà nước. Hồ sơ gồm:

a) Tờ trình đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật theo mẫu số 2a và mẫu số 2b tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;

⁸ Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 7 Điều 1 của Nghị định số 133/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học nghệ thuật, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2018

⁹ Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 8 Điều 1 của Nghị định số 133/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học nghệ thuật, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2018

¹⁰ Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 9 Điều 1 của Nghị định số 133/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học nghệ thuật, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2018

b) Danh sách các tác phẩm, công trình đạt điều kiện, đủ tiêu chuẩn đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật theo mẫu số 3a và mẫu số 3b tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;

c) Biên bản họp Hội đồng xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật theo mẫu số 4a và mẫu số 4b tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;

d) Biên bản kiểm phiếu xét tặng tác phẩm, công trình đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật theo mẫu số 5a và mẫu số 5b tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;

đ) Báo cáo quá trình xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật của Hội đồng theo mẫu số 6a và mẫu số 6b tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;

e) Quyết định thành lập Hội đồng cấp cơ sở xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật;

g) Hồ sơ quy định tại Khoản 1 Điều 14 của Nghị định này.

Điều 16. Thủ tục xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật tại Hội đồng chuyên ngành cấp Nhà nước

1.¹¹ Hội đồng chuyên ngành cấp Nhà nước có từ 11 đến 15 thành viên, bao gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng là đại diện lãnh đạo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

b) Các Phó Chủ tịch Hội đồng là Vụ trưởng Vụ Thi đua, Khen thưởng, Cục trưởng Cục Điện ảnh hoặc Cục trưởng Cục Nghệ thuật biểu diễn hoặc Cục trưởng Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Chủ tịch Hội Văn học, nghệ thuật chuyên ngành Trung ương;

c) Thành viên Hội đồng bao gồm: Đại diện một số cơ quan liên quan; Chuyên gia; Tác giả đã được tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật thuộc chuyên ngành.

2. Hội đồng chuyên ngành cấp Nhà nước sử dụng con dấu của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Tùy theo từng chuyên ngành, Cục Điện ảnh hoặc Cục Nghệ thuật biểu diễn hoặc Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan thường trực của Hội đồng. Hội đồng có Tổ thư ký do Chủ tịch Hội đồng thành lập.

3. Trách nhiệm của Hội đồng chuyên ngành cấp Nhà nước:

¹¹ Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 10 Điều 1 của Nghị định số 133/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học nghệ thuật, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2018

a) Xem xét, đánh giá hồ sơ đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật theo quy định;

b) Thông báo công khai kết quả xét tặng trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời gian 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn xem xét, đánh giá hồ sơ;

c) Tiếp nhận, xử lý các kiến nghị trong thời gian 20 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn thông báo kết quả;

d)¹² Hoàn thiện hồ sơ đủ điều kiện, tiêu chuẩn xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật; được ít nhất 80% tổng số thành viên Hội đồng có mặt tại cuộc họp bỏ phiếu đồng ý; gửi cơ quan thường trực của Hội đồng cấp Nhà nước theo quy định.

4. Hội đồng chuyên ngành cấp Nhà nước gửi 01 bộ hồ sơ đến cơ quan thường trực của Hội đồng cấp Nhà nước. Hồ sơ gồm:

a) Văn bản quy định tại các Điểm a, b, c, d, đ và Điểm g Khoản 4 Điều 15 của Nghị định này;

b) Quyết định thành lập Hội đồng chuyên ngành cấp Nhà nước xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật.

Điều 17. Thủ tục xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật tại Hội đồng cấp Nhà nước

1.¹³ Hội đồng cấp Nhà nước có từ 17 đến 19 thành viên, bao gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng là Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

b) Các Phó Chủ tịch Hội đồng là đại diện lãnh đạo: Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Nội vụ (Ban Thi đua-Khen thưởng Trung ương) và Liên hiệp các Hội Văn học, nghệ thuật Việt Nam.

c) Thành viên Hội đồng bao gồm: Đại diện lãnh đạo các cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp ở Trung ương có liên quan đến các chuyên ngành văn học, nghệ thuật.

2. Hội đồng cấp Nhà nước sử dụng con dấu của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan thường trực của Hội đồng cấp Nhà nước. Hội đồng có Tổ thư ký do Chủ tịch Hội đồng thành lập;

¹² Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 11 Điều 1 của Nghị định số 133/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học nghệ thuật, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2018

¹³ Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 12 Điều 1 của Nghị định số 133/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học nghệ thuật, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2018

3. Trách nhiệm của Hội đồng cấp Nhà nước:

a) Xem xét, đánh giá và bỏ phiếu lựa chọn tác phẩm, công trình văn học, nghệ thuật đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” theo quy định;

b) Thông báo công khai kết quả xét tặng trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời gian 20 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn xem xét, đánh giá và lựa chọn tác phẩm, công trình;

c) Tiếp nhận, xử lý các kiến nghị trong thời gian 20 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn thông báo kết quả;

d)¹⁴ Xem xét đề nghị bằng văn bản của Chủ tịch Hội đồng chuyên ngành cấp Nhà nước và bỏ phiếu đối với các tác phẩm, công trình văn học, nghệ thuật có giá trị đặc biệt xuất sắc, có ảnh hưởng rộng lớn, lâu dài trong đời sống xã hội nhưng chưa đạt tỷ lệ phiếu đồng ý theo quy định tại Hội đồng cấp Nhà nước.

đ)¹⁵ Hoàn thiện hồ sơ đủ điều kiện, tiêu chuẩn xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật; được ít nhất 80% tổng số thành viên Hội đồng có mặt tại cuộc họp bỏ phiếu đồng ý; trình Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

4.¹⁶ Hội đồng cấp Nhà nước gửi Bộ Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương) 03 bộ hồ sơ để tổng hợp trình Thủ tướng Chính phủ theo quy định. Hồ sơ gồm:

a) Văn bản quy định tại các điểm a, b, c, d, đ và điểm g khoản 4 Điều 15 của Nghị định số 90/2014/NĐ-CP của Chính phủ;

b) Quyết định thành lập Hội đồng cấp Nhà nước xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật.

Chương IV **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH¹⁷**

¹⁴ Điểm này được bổ sung theo quy định tại khoản 13 Điều 1 của Nghị định số 133/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học nghệ thuật, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2018

¹⁵ Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 14 Điều 1 của Nghị định số 133/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học nghệ thuật, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2018

¹⁶ Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 15 Điều 1 của Nghị định số 133/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học nghệ thuật, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2018

¹⁷ Điều 3 của Nghị định số 133/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về “Giải thưởng

Điều 18. Hiệu lực thi hành

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 11 năm 2014.

Điều 19. Tổ chức thực hiện

1. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

2. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra thực hiện Nghị định này./.

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ

Giờ: 8
Ngày: 26/11/19

Số: 608/VBHN-BVHTTDL

Hà Nội, ngày 21 tháng 02 năm 2019

Nơi nhận:

- Bộ trưởng;
- Các Thủ trưởng;
- Công báo VPCP (để đăng tải);
- Công thông tin điện tử của Chính phủ (để đăng tải);
- Công thông tin điện tử của Bộ (để đăng tải);
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ;
- Sở VH-TDL; Sở VH-TT;
- Lưu: VT, PC, PN (120).



Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học nghệ thuật, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2018 quy định như sau:

“Điều 3. Trách nhiệm thi hành Nghị định

1. Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm hướng dẫn tổ chức thực hiện Nghị định này.
2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.”

Điều 8 của Nghị định số 11/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có quy định thủ tục hành chính liên quan đến yêu cầu nộp bản sao giấy tờ có công chứng, chứng thực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 3 năm 2019 quy định như sau:

“Điều 8. Trách nhiệm thi hành

Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.”

Phụ lục
MỘT SỐ BIỂU MẪU TRONG HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG
“GIẢI THƯỞNG HỒ CHÍ MINH”, “GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC”
VỀ VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT
(Ban hành kèm theo Nghị định số 90/2014/NĐ-CP
ngày 29 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ)

Mã số	Mẫu biểu
Mẫu số 1a	Bản đăng ký tác phẩm, công trình xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật
Mẫu số 1b	Bản đăng ký tác phẩm, công trình xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật
Mẫu số 2a	Tờ trình đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật
Mẫu số 2b	Tờ trình đề nghị xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật
Mẫu số 3a	Danh sách tác giả có tác phẩm, công trình đủ điều kiện đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật
Mẫu số 3b	Danh sách tác giả có tác phẩm, công trình đủ điều kiện đề nghị xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật
Mẫu số 4a	Biên bản họp Hội đồng xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật
Mẫu số 4b	Biên bản họp Hội đồng xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật
Mẫu số 5a	Biên bản kiểm phiếu xét chọn tác phẩm, công trình đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật
Mẫu số 5b	Biên bản kiểm phiếu xét chọn tác phẩm, công trình đề nghị xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật
Mẫu số 6a	Báo cáo quá trình xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật tại Hội đồng
Mẫu số 6b	Báo cáo quá trình xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật tại Hội đồng
Mẫu số 7a	Phiếu bầu xét chọn các tác phẩm, công trình đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật
Mẫu số 7b	Phiếu bầu xét chọn các tác phẩm, công trình đề nghị xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh màu
(4x6) có
đóng dấu
giáp lai

BẢN ĐĂNG KÝ TÁC PHẨM, CÔNG TRÌNH
Đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”
về văn học, nghệ thuật năm...

Kính gửi: Hội đồng xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”
 về văn học, nghệ thuật¹

1. Thông tin cá nhân

- Họ và tên (khai sinh):..... Giới tính:.....
- Bí danh, bút danh.....
- Ngày, tháng, năm sinh:
- Dân tộc:
- Nguyên quán:
- Hộ khẩu thường trú:.....
- Đơn vị công tác:
- Điện thoại:.....
- Địa chỉ liên hệ:
- Số Chứng minh nhân dân:Ngày cấp.....Nơi cấp:...

2. Thông tin về gia đình:

Họ và tên	Năm sinh		Quan hệ gia đình với tác giả	Cơ quan công tác	Địa chỉ thường trú
	Nam	Nữ			

3. Quá trình công tác:

Thời gian (Từ tháng, năm ... đến tháng, năm...)	Cơ quan công tác	Nghề nghiệp, chức vụ

4. Danh sách tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình, cụm công trình đăng ký xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật (tác giả, đồng tác giả đăng ký không quá 05 tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình, cụm công trình):

- Lĩnh vực đề nghị xét tặng Giải thưởng:.....
(ghi rõ lĩnh vực: Âm nhạc, Điện ảnh, Kiến trúc, Múa, Mỹ thuật, Nhiếp ảnh, Sân khấu, Văn học hoặc Văn nghệ dân gian).

TT	Tên và mô tả về tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình, cụm công trình	Giải thưởng của tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình, cụm công trình	Tác giả/ đồng tác giả	Năm công bố/xuất bản

5. Khen thưởng: (Nêu các hình thức khen thưởng và danh hiệu thi đua từ cấp Bộ, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên)

Năm	Hình thức khen thưởng	Cơ quan quyết định khen thưởng

6. Kỷ luật: (Nêu các hình thức kỷ luật từ khiển trách trở lên về Đảng, Chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội kèm theo bản sao quyết định).

.....
.....

Tôi xin cam đoan những kê khai trên đây là đúng sự thật./.

(Địa danh), ngày tháng năm....

Người đăng ký

(ký, ghi rõ họ tên)

Xác nhận của Thủ trưởng đơn vị hoặc Hội Văn học nghệ thuật tỉnh/thành phố
(ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: ⁽¹⁾: Hội đồng nơi gửi hồ sơ.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh màu
(4x6) có
đóng dấu
giáp lai

BẢN ĐĂNG KÝ TÁC PHẨM, CÔNG TRÌNH
Đề nghị xét tặng “Giải thưởng Nhà nước”
về văn học, nghệ thuật năm...

Kính gửi: Hội đồng xét tặng “Giải thưởng Nhà nước”
về văn học, nghệ thuật¹

1. Thông tin cá nhân:

- Họ và tên (khai sinh):..... Giới tính:.....
- Bí danh, bút danh.....
- Ngày, tháng, năm sinh:
- Dân tộc:
- Nguyên quán:
- Hộ khẩu thường trú:.....
- Đơn vị công tác:
- Điện thoại:.....
- Địa chỉ liên hệ:
- Số Chứng minh nhân dân:Ngày cấp.....Nơi cấp:.....

2. Thông tin về gia đình:

Họ và tên	Năm sinh		Quan hệ gia đình với tác giả	Cơ quan công tác	Địa chỉ thường trú
	Nam	Nữ			

3. Quá trình công tác:

Thời gian (Từ tháng, năm ... đến tháng, năm...)	Cơ quan công tác	Nghề nghiệp, chức vụ

4. Danh sách tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình, cụm công trình đăng ký xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật (tác giả, đồng tác giả đăng ký không quá 05 tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình, cụm công trình):

- Lĩnh vực đề nghị xét tặng Giải thưởng:
(ghi rõ lĩnh vực: Âm nhạc, Điện ảnh, Kiến trúc, Múa, Mỹ thuật, Nhiếp ảnh, Sân khấu, Văn học hoặc Văn nghệ dân gian).

TT	Tên và mô tả về tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình, cụm công trình	Giải thưởng của tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình, cụm công trình	Tác giả/ đồng tác giả	Năm công bố/ xuất bản

5. Khen thưởng: (Nêu các hình thức khen thưởng và danh hiệu thi đua từ cấp Bộ, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên)

Năm	Hình thức khen thưởng	Cơ quan quyết định khen thưởng

6. Kỷ luật: (Nêu các hình thức kỷ luật từ khiển trách trở lên về Đảng, Chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội kèm theo bản sao quyết định).

.....
.....
.....

Tôi xin cam đoan những kê khai trên đây là đúng sự thật./.

(Địa danh), ngày tháng năm....

Người đăng ký

(ký, ghi rõ họ tên)

Xác nhận của Thủ trưởng đơn vị hoặc Hội Văn học nghệ thuật tỉnh/thành phố

(ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: ⁽¹⁾: Hội đồng nơi gửi hồ sơ.

**HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG
GIẢI THƯỞNG HỒ CHÍ MINH
VỀ VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT**
(Tên hội đồng xét...)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Địa danh), ngày.... tháng..... năm.....

TỜ TRÌNH

Đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật

Kính gửi: Hội đồng xét tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh
về văn học, nghệ thuật¹.....

1. Căn cứ Nghị định số/..../ND-CP ngày ... tháng... nămcủa Chính phủ về “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật;

2. Hội đồng xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật² đã họp vào ngày.... tháng.... năm.... để xét tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học, nghệ thuật cho:..... tác phẩm, cụm tác phẩm; công trình, cụm công trình.

3. Hội đồng xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật² đề nghị Hội đồng xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật¹ xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật cho các tác phẩm, cụm tác phẩm; công trình, cụm công trình đủ điều kiện (có Danh sách kèm theo).

Kính trình Hội đồng xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật¹ xem xét, quyết định./.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**
(chữ ký, dấu của đơn vị)

Họ và tên
(Chức danh)

Ghi chú: (1): Hội đồng cấp trên trực tiếp.

(2): Hội đồng thụ lý hồ sơ.

**HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG
GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC
VỀ VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT**
(Tên hội đồng xét...)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Địa danh), ngày.... tháng.... năm.....

TỜ TRÌNH

Đề nghị xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật

Kính gửi: Hội đồng xét tặng Giải thưởng Nhà nước
về văn học, nghệ thuật¹

1. Căn cứ Nghị định số .../.../ND-CP ngày ... tháng... nămcủa Chính phủ về “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật;

2. Hội đồng xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật² đã họp vào ngày.... tháng.... năm.... để xét tặng Giải thưởng Nhà nước về văn học, nghệ thuật cho:..... tác phẩm, cụm tác phẩm; công trình, cụm công trình.

3. Hội đồng xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật² đề nghị Hội đồng xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật¹ xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật cho các tác phẩm, cụm tác phẩm; công trình, cụm công trình đủ điều kiện (có Danh sách kèm theo).

Kính trình Hội đồng xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật¹ xem xét, quyết định./.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**
(chữ ký, dấu của đơn vị)

Họ và tên

(Chức danh)

Ghi chú: (1): Hội đồng cấp trên trực tiếp.

(2): Hội đồng thụ lý hồ sơ.

**HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG
GIẢI THƯỞNG HỒ CHÍ MINH
VỀ VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT**
(Tên hội đồng xét...)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Địa danh), ngày.... tháng..... năm.....

DANH SÁCH
Tác phẩm, công trình đề nghị xét tặng
“Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật năm

STT	Tên và mô tả về tác phẩm, cụm tác phẩm; công trình, cụm công trình	Giải thưởng khác của tác phẩm, cụm tác phẩm; công trình, cụm công trình (ghi rõ tên giải, loại giải, cơ quan tặng, thời gian)	Tên tác giả hoặc đồng tác giả	Số phiếu đồng ý			Ghi chú
				Hội đồng cấp cơ sở	Hội đồng chuyên ngành cấp Nhà nước	Hội đồng cấp Nhà nước	
1	2	3	4	5	6	7	8

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**
(chữ ký, dấu của đơn vị)

(Chức danh)
Họ và tên

Mẫu số 3b

**HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG
GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC
VỀ VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT**
(Tên hội đồng xét...)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Địa danh), ngày.... tháng.... năm.....

DANH SÁCH

**Tác phẩm, công trình đề nghị xét tặng
“Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật năm**

STT	Tên và mô tả về tác phẩm, cụm tác phẩm; công trình, cụm công trình	Giải thưởng khác của tác phẩm, cụm tác phẩm; công trình, cụm công trình (ghi rõ tên giải, loại giải, cơ quan tặng, thời gian)	Tên tác giả hoặc đồng tác giả	Số phiếu đồng ý			Ghi chú
				Hội đồng cấp cơ sở	Hội đồng chuyên ngành cấp Nhà nước	Hội đồng cấp Nhà nước	
1	2	3	4	5	6	7	8

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**
(chữ ký, dấu của đơn vị)

(Chức danh)
Họ và tên

**HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG
GIẢI THƯỞNG HỒ CHÍ MINH
VỀ VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT**
(Tên hội đồng xét...)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(Địa danh), ngày.... tháng..... năm.....

BIÊN BẢN HỌP

Hội đồng xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật

Hội đồng xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật¹ được thành lập theo Quyết định số/..... ngày.....tháng.... năm....của ...

Hội đồng đã tổ chức cuộc họp phiên toàn thể vào ngày tháng..... năm.....

Tổng số thành viên trong Hội đồng theo Quyết định: người

Số thành viên Hội đồng tham gia dự họp:.....người, gồm các thành viên:

1.....

....

Số thành viên Hội đồng không dự họp :người, gồm:

1.....

....

(Nêu lý do vắng mặt)

- Khách mời tham dự họp Hội đồng (ghi rõ họ tên, chức vụ, đơn vị công tác): nếu có:

- Thư ký hội đồng:.....

Nội dung làm việc của Hội đồng

1. Hội đồng đã nghe Chủ tịch (hoặc Phó Chủ tịch) Hội đồng báo cáo về công tác tiếp nhận, đánh giá, thẩm định hồ sơ đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật do Hội đồng xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật² trình. Cụ thể như sau:

- Tác giả có tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình, cụm công trình đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật:người;

- Số lượng tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình, cụm công trình đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật:.....

- Lĩnh vực đề nghị:

2. Hội đồng đã trao đổi, thảo luận, đánh giá về từng tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình, cụm công trình đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật.

(ghi tóm tắt cơ bản các ý kiến của thành viên Hội đồng).

3. Hội đồng bầu Ban kiểm phiếu với các thành viên sau:

- Trưởng ban:

- Ủy viên:.....

4. Hội đồng đã bỏ phiếu xét chọn tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình, cụm công trình đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật. Ban kiểm phiếu làm việc theo đúng quy định (có Biên bản kiểm phiếu kèm theo).

5. Kết luận:

Căn cứ kết quả bỏ phiếu đánh giá các tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình, cụm công trình, Hội đồng xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật.....¹ đề nghị Hội đồng xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật² xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” cho các tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình, cụm công trình văn học, nghệ thuật sau đây:

STT	Tên tác phẩm, công trình	Tên tác giả (hoặc đồng tác giả)	Số phiếu đồng ý	Tỷ lệ %
1				
2				
...				

Cuộc họp kết thúc vào hồi..... giờ... ngày tháng năm.....

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:(1): Hội đồng thụ lý hồ sơ.

(2): Hội đồng cấp trên trực tiếp.

**HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG
GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC
VỀ VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT**
(Tên hội đồng xét...)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Địa danh), ngày... tháng..... năm.....

BIÊN BẢN HỌP

Hội đồng xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật

Hội đồng xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật¹
được thành lập theo Quyết định số/..... ngày.....tháng.....
năm.....của

Hội đồng đã tổ chức cuộc họp phiên toàn thể vào ngày tháng.....
năm.....

Tổng số thành viên trong Hội đồng theo Quyết định: người

Số thành viên Hội đồng tham gia dự họp:.....người, gồm các thành
viên:

1.....

.....

Số thành viên Hội đồng không dự họp :người, gồm:

1.....

.....

(Nêu lý do vắng mặt)

- Khách mời tham dự họp Hội đồng (ghi rõ họ tên, chức vụ, đơn vị công
tác): nếu có:

- Thư ký hội đồng:.....

Nội dung làm việc của Hội đồng

1. Hội đồng đã nghe Chủ tịch (hoặc Phó Chủ tịch) Hội đồng báo cáo về
công tác tiếp nhận, đánh giá, thẩm định hồ sơ đề nghị xét tặng “Giải thưởng Nhà
nước” về văn học, nghệ thuật do Hội đồng xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về
văn học, nghệ thuật² trình. Cụ thể như sau:

- Tác giả có tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình, cụm công trình đề nghị xét
tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật:người;

- Số lượng tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình, cụm công trình đề nghị xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật:.....

- Lĩnh vực đề nghị:

2. Hội đồng đã trao đổi, thảo luận, đánh giá về từng tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình, cụm công trình đề nghị xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật.

(ghi tóm tắt cơ bản các ý kiến của thành viên Hội đồng).

3. Hội đồng bầu Ban kiểm phiếu với các thành viên sau:

- Trưởng ban:

- Ủy viên:.....

4. Hội đồng đã bỏ phiếu xét chọn tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình, cụm công trình đề nghị xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật. Ban kiểm phiếu làm việc theo đúng quy định (có Biên bản kiểm phiếu kèm theo).

5. Kết luận:

Căn cứ kết quả bỏ phiếu đánh giá các tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình, cụm công trình, Hội đồng xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật....¹ đề nghị Hội đồng xét tặng Giải thưởng Nhà nước về văn học, nghệ thuật² xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” cho các tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình, cụm công trình văn học, nghệ thuật sau đây:

STT	Tên tác phẩm, công trình	Tên tác giả (hoặc đồng tác giả)	Số phiếu đồng ý	Tỷ lệ %
1				
2				
...				

Cuộc họp kết thúc vào hồi..... giờ... ngày tháng năm.....

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:(1): Hội đồng thụ lý hồ sơ.

(2): Hội đồng cấp trên trực tiếp.

**HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG
GIẢI THƯỞNG HỒ CHÍ MINH
VỀ VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT**
(Tên hội đồng xét...)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Địa danh), ngày.... tháng.... năm.....

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
Xét chọn tác phẩm, công trình đề nghị xét tặng
Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật

Hội đồng xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật¹
được thành lập theo Quyết định số/..... ngày... tháng.... năm....của

Hội đồng đã tổ chức cuộc họp phiên toàn thể vào ngày tháng.... năm

1. Tổng số thành viên trong Hội đồng theo Quyết định: người

a) Số thành viên Hội đồng tham gia dự họp:.....người, gồm:

1.....

2.....

b) Số thành viên Hội đồng vắng mặt:người, gồm:

1.....

2.

c) Số thành viên tham gia bỏ phiếu: người

2. Ban kiểm phiếu gồm:

- Trưởng ban:

- Ủy viên:.....

3. Số phiếu đánh giá:

- Số phiếu phát ra:..... phiếu

- Số phiếu thu về:..... phiếu

- Số phiếu hợp lệ:.....phiếu

- Số phiếu không hợp lệ: phiếu

4. Kết quả kiểm phiếu:

STT	Tên tác phẩm, công trình	Tên tác giả (hoặc đồng tác giả)	Số phiếu	
			Đồng ý	Không đồng ý
1				
2				

...				
-----	--	--	--	--

5. Kết luận:

Căn cứ vào kết quả phiếu bầu của các thành viên Hội đồng xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật.....¹, đề nghị Hội đồng xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật² xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật cho: tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình, cụm công trình (có danh sách kèm theo) đã đạt số phiếu theo quy định của Nghị định số....

STT	Tên tác phẩm, công trình	Tên tác giả (hoặc đồng tác giả)	Số phiếu	
			Đồng ý	Không đồng ý
1				
2				
...				

Việc kiểm phiếu kết thúc vào hồi..... giờ... ngày tháng năm.....

ỦY VIÊN

(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:(1): Hội đồng thụ lý hồ sơ.

(2): Hội đồng cấp trên trực tiếp.

**HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG
GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC
VỀ VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT**
(Tên hội đồng xét...)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Địa danh), ngày... tháng..... năm.....

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU

**Xét chọn tác phẩm, công trình đề nghị xét tặng
Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật**

Hội đồng xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật¹
được thành lập theo Quyết định số/..... ngày..... tháng.....năm....của
.....

Hội đồng đã tổ chức cuộc họp phiên toàn thể vào..... ngày..... tháng.....
năm

1. Tổng số thành viên trong Hội đồng theo Quyết định: người

a) Số thành viên Hội đồng tham gia dự họp:.....người, gồm:

1.....

2.....

....

b) Số thành viên Hội đồng vắng mặt:người, gồm:

1.....

2.

....

c) Số thành viên tham gia bỏ phiếu: người

2. Ban kiểm phiếu gồm:

- Trưởng ban:

- Ủy viên:.....

3. Số phiếu đánh giá:

- Số phiếu phát ra:..... phiếu

- Số phiếu thu về:..... phiếu

- Số phiếu hợp lệ:.....phiếu

- Số phiếu không hợp lệ: phiếu

4) Kết quả kiểm phiếu:

STT	Tên tác phẩm, công trình	Tên tác giả (hoặc đồng tác giả)	Số phiếu	
			Đồng ý	Không đồng ý
1				
2				
...				

5. Kết luận:

Căn cứ vào kết quả phiếu bầu của các thành viên Hội đồng xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật.....¹, đề nghị Hội đồng xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật² xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật cho: tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình, cụm công trình (có danh sách kèm theo) đã đạt số phiếu theo quy định của Nghị định số.....

STT	Tên tác phẩm, công trình	Tên tác giả (hoặc đồng tác giả)	Số phiếu	
			Đồng ý	Không đồng ý
1				
2				
...				

Việc kiểm phiếu kết thúc vào hồi..... giờ... ngày tháng năm.....

ỦY VIÊN

(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:(1): Hội đồng thụ lý hồ sơ.

(2): Hội đồng cấp trên trực tiếp.

**HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG
GIẢI THƯỞNG HỒ CHÍ MINH
VỀ VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT**
(Tên hội đồng xét...)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Địa danh), ngày.... tháng..... năm.....

BÁO CÁO

**Quá trình xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”
về văn học, nghệ thuật năm**

Hội đồng xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật¹ đã tổ chức cuộc họp phiên toàn thể vào ngày tháng.... năm để xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật.

Trong quá trình xét tặng, Hội đồng đã thực hiện nghiêm túc các quy định của Nhà nước và của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật, bảo đảm đúng đối tượng, tiêu chuẩn và quy trình xét chọn.

Sau khi xem xét thành tích của từng cá nhân, đối chiếu với tiêu chuẩn quy định, Hội đồng đã tiến hành đánh giá, bỏ phiếu kín đề nghị Hội đồng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật² xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật cho:.....tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình, cụm công trình.

STT	Tên tác phẩm, công trình	Tên tác giả (hoặc đồng tác giả)	Số phiếu đạt	Tỷ lệ %
1				
2				
...				

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**
(chữ ký, dấu của đơn vị)

Họ và tên
(Chức danh)

Ghi chú:(1): Hội đồng thụ lý hồ sơ .

(2): Hội đồng cấp trên trực tiếp.

**HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG
GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC
VỀ VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT**
(Tên hội đồng xét...)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Địa danh), ngày... tháng..... năm.....

BÁO CÁO

**Quá trình xét tặng “Giải thưởng Nhà nước”
về văn học, nghệ thuật năm**

Hội đồng xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật¹ đã tổ chức cuộc họp phiên toàn thể vào ngày tháng.... năm để xét tặng Giải thưởng Nhà nước về văn học, nghệ thuật.

Trong quá trình tiến hành, Hội đồng đã thực hiện nghiêm túc các quy định của Nhà nước và của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật, đảm bảo đúng đối tượng, tiêu chuẩn và quy trình xét chọn.

Sau khi xem xét thành tích của từng cá nhân, đối chiếu với tiêu chuẩn quy định, Hội đồng đã tiến hành đánh giá, bỏ phiếu kín đề nghị Hội đồng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật² xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật cho:.....tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình, cụm công trình.

STT	Tên tác phẩm, công trình	Tên tác giả (hoặc đồng tác giả)	Số phiếu đạt	Tỷ lệ %
1				
2				
...				

Kính trình Hội đồng xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật² xem xét.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**
(chữ ký, dấu của đơn vị)

Họ và tên
(Chức danh)

Ghi chú:(1): Hội đồng thụ lý hồ sơ .

(2): Hội đồng cấp trên trực tiếp.

**HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG
GIẢI THƯỞNG HỒ CHÍ MINH
VỀ VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT**
(Tên hội đồng xét...)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Địa danh), ngày... tháng..... năm.....

PHIẾU BẦU

Xét chọn tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình, cụm công trình
đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật
(Đồng ý hoặc không đồng ý, đề nghị thành viên
Hội đồng đánh dấu X vào ô tương ứng).

STT	Tên tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình, cụm công trình	Tên tác giả, đồng tác giả	Ý kiến của thành viên Hội đồng	
			Đồng ý	Không đồng ý
1				
2				
3				
4				
5				
6				
...				

Thành viên Hội đồng

(Ký, ghi rõ họ tên)

**HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG
GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC
VỀ VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT**
(Tên hội đồng xét...)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Địa danh), ngày.... tháng..... năm.....

PHIẾU BẦU

Xét chọn tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình, cụm công trình
đề nghị xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật
(Đồng ý hoặc không đồng ý, đề nghị thành viên
Hội đồng đánh dấu X vào ô tương ứng).

STT	Tên tác phẩm, công trình	Tên tác giả, đồng tác giả	Ý kiến của thành viên Hội đồng	
			Đồng ý	Không đồng ý
1				
2				
3				
4				
5				
6				
...				

Thành viên Hội đồng

(Ký, ghi rõ họ tên)